

Số: 01/2023/QĐKCNTTLH

Khánh Sơn, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Chị **Mẫu Thị P** - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Anh **Mẫu T** - sinh năm 1981.

HKTT: Thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- **Ngân hàng C**

Trụ sở: 169 phố L, phường H, quận H, Tp ..

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T1 – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N – Giám đốc Phòng giao dịch
Ngân hàng chính sách xã hội huyện C (Quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án số: 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Ngân hàng C).

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thành H – Phó giám đốc Phòng
giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C (giấy uỷ quyền số
26/NHCSKS-UQ ngày 06/02/2020).

Trụ sở: 08 Hoàng Văn T2, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn yêu cầu đề ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của
người yêu cầu chị Mẫu Thị P và anh Mẫu T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 02 năm 2023 về việc
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị **Mẫu Thị P** - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Anh **Mẫu T** - sinh năm 1981.

HKTT: Thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ngân hàng C

Trụ sở: 169 phố L, phường H, quận H, TP Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, gồm có Biên bản xác minh ngày 20/02/2023 tại Ngân hàng C – Chi nhánh huyện K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 02 năm 2023 không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể:

- *Về nợ chung*: Tính đến ngày 01/02/2023, chị Mầu Thị P và anh Mầu T còn nợ Ngân hàng chính sách xã hội số tiền là 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng). Các bên thống nhất:

Chị Mầu Thị P có nghĩa vụ trả số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) và số tiền lãi phát sinh từ ngày 02/02/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng vay vốn ngày 12/7/2019.

Anh Mầu T có nghĩa vụ trả số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng), thời hạn trả trước 12/02/2023.

Nhận thấy, việc thỏa thuận của anh Mầu T và Ngân hàng C không đề cập đến phần lãi suất phát sinh từ ngày 02/02/2023 đến ngày 12/02/2023 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng vay vốn ngày 12/7/2019. Đồng thời, theo biên bản xác minh ngày 20/02/2023 tại Ngân hàng C – Chi nhánh K thì anh Mầu T chưa thanh toán khoản nợ trên. Điều này ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng C.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 02 năm 2023.

2. Thẩm phán chuyển Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Khánh Sơn;
- UBND xã Sơn Hiệp, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa (Số 11, quyển số 01/2007 ngày 10/10/2007);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Đạt

